

Số: 1396/CHHVN-VTDVHH

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2017

V/v báo cáo số liệu thống kê khối  
lượng hàng hóa, lượt tàu VR-SB năm  
2016 và quý I năm 2017

Kính gửi: Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Công

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Công về việc báo cáo số liệu thống kê khối lượng hàng hóa và lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển năm 2016 và Quý I năm 2017. Trên cơ sở báo cáo thống kê của các cảng vụ hàng hải và Cảng vụ đường thủy nội địa, Cục Hàng hải Việt Nam báo cáo như sau:

### **I. Đánh giá chung**

Sau hơn 02 năm hoạt động, tuyến vận tải ven biển đã đạt được những hiệu quả nhất định trong việc vận tải hàng hóa, giảm áp lực cho vận tải đường bộ, đặc biệt trong thời gian qua Bộ GTVT đã quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, kể cả công tác kiểm soát tải trọng phương tiện đường bộ để phát triển thị trường vận tải có cơ cấu hợp lý.

Hiện nay đội phương tiện VR-SB có khoảng trên **1.500 chiếc** và đã có tàu trọng tải trên **20.000 tấn** (so với trong vòng 2 năm từ lúc mở tuyến chưa có phương tiện VR-SB nào chính thức được đưa vào vận chuyển hàng hóa trên tuyến), điều này cho thấy việc đầu tư phát triển đối với phương tiện VR-SB hiện nay là rất nóng.

Khối lượng hàng hóa được các phương tiện VR-SB vận chuyển thông qua cảng biển trong năm 2016 đạt **11.887.000 tấn**, trong đó khoảng gần **8 triệu tấn** hàng được vận chuyển từ cảng biển đến, rời cảng biển và ngược lại; với trên **13 nghìn lượt** phương tiện thông qua. Quý I năm 2017 hàng hóa được các phương tiện VR-SB vận chuyển thông qua cảng biển là **3.632.000 tấn** đạt **31%** so với tổng khối lượng hàng hóa năm 2016.

Nhìn chung, số lượt phương tiện và hàng hóa được vận chuyển từ **cảng biển đến, rời cảng biển** chiếm khoảng **2/3** so với tổng số phương tiện VR-SB hoạt động vận chuyển hàng hóa trên tuyến.

## **II. Khối lượng hàng hóa và lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển năm 2016 và Quý I năm 2017**

### **1. Khối lượng hàng hóa và lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển năm 2016 (chi tiết phụ lục I kèm theo).**

- Tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển là **13.291 lượt**, trong đó:

+ Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là: **8.391 lượt** chiếm **63%** tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa là: **2.266 lượt** chiếm **17%** tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến bến cảng biển là: **2.634 lượt** chiếm **20%** tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển;

- Tổng khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua cảng biển là **11.887.212 tấn**, trong đó:

+ Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là: **7.716.951 tấn** chiếm **65%** tổng khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa và ngược lại là: **514.942 tấn** chiếm **4%** tổng khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến bến cảng biển là: **3.655.319 tấn** chiếm **31%** tổng khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua cảng biển;

- Tổng lượt hoa tiêu dẫn từ bến cảng biển đến bến cảng biển là: **1.278 lượt** chiếm **81%** tổng lượt hoa tiêu dẫn tàu; Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa và ngược lại là **288 lượt** chiếm **19%** lượt hoa tiêu dẫn tàu.

### **2. Khối lượng hàng hóa và lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển Quý I năm 2017 (chi tiết phụ lục II kèm theo).**

- Tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển là **6.481 lượt**, trong đó:

+ Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là: **4.631 lượt** chiếm **71%** tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa là: **817 lượt** chiếm **13%** tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến bến cảng biển là: **1.033 lượt** chiếm **16%** tổng lượt tàu VR-SB thông qua cảng biển;

- Tổng khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua là **3.632.307 tấn**, trong đó:

+ Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là: **2.782.324 tấn** chiếm **77%** khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa và ngược lại là: **237.185 tấn** chiếm **7%** khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua cảng biển;

+ Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến cảng biển là: **612.798 tấn** chiếm **17%** khối lượng hàng hóa tàu VR-SB thông qua cảng biển;

Cục Hàng hải Việt Nam kính trình Thứ trưởng. /s/

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Phó Cục trưởng;
- Văn phòng Cục ( để đăng Website);
- Lưu VT, VTĐVHH.



Nguyễn Xuân Sang



**PHỤ LỤC I**  
**TỔNG HỢP LƯỢT TÀU VR-SB, KHỐI LƯỢNG HÀNG HÓA THÔNG QUA CẢNG BIỂN**  
**NĂM 2016**

STT	Tuyến hoạt động	Lượt tàu		Tổng lượt tàu	Khối lượng hàng hóa thông qua cảng (tấn)		Tổng khối lượng HH	Số lượt tàu do Hoa tiêu dẫn	
		Đến cảng	Rời cảng		Đến cảng	Rời cảng		Đến cảng	Rời cảng
A	B	1	2	3=1+2	4	5	6=4+5	7	8
1	Bến cảng biển đến bến cảng biển	4.050	4.341	8.391	4.275.291	3.441.660	7.716.951	634	644
2	Bến cảng biển đến cảng, bến thủy nội địa	2.634	2.266	4.900	3.655.319	514.942	4.170.261	151	137
<b>Tổng</b>		<b>6.684</b>	<b>6.607</b>	<b>13.291</b>	<b>7.930.610</b>	<b>3.956.602</b>	<b>11.887.212</b>	<b>785</b>	<b>781</b>

(Đã bao gồm cả lượng hàng hóa tàu SB vận chuyển đến cảng và bốc dỡ trực tiếp lên tàu lớn và tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo)

- Tổng lượt tàu thông qua là **13.291 lượt**, trong đó:

- + Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là **8.391 lượt** chiếm **63%**;
  - + Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa là **2.266 lượt** chiếm **17%**.
  - + Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến bến cảng biển là **2.634 lượt** chiếm **20%**;
- Tổng khối lượng hàng hóa thông qua là **11.887.212 tấn**, trong đó:
- + Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là **7.716.951 tấn** chiếm **65%**;
  - + Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa và ngược lại là **514.942 tấn** chiếm **4%**;
  - + Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến cảng biển là **3.655.319 tấn** chiếm **31%**;

- Tổng lượt hoa tiêu dẫn từ bến cảng biển đến bến cảng biển là **1.278 lượt** chiếm **81%**; Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa và ngược lại là **288 lượt** chiếm **19 %**.



**PHỤ LỤC II**  
**TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG HÀNG HÓA VÀ LƯỢT TÀU VR-SB THÔNG QUA CẢNG BIỂN**  
**QUÝ I NĂM 2017**

STT	Tuyến hoạt động	Lượt tàu		Tổng lượt tàu	Khối lượng hàng hóa thông qua cảng (tấn)		Tổng khối lượng HH
		Đến cảng	Rời cảng		Đến cảng	Rời cảng	
A	<b>B</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3=1+2</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6=4+5</b>
1	Bến cảng biển đến bến cảng biển	2.256	2.375	<b>4.631</b>	1.525.272	1.257.052	<b>2.782.324</b>
2	Bến cảng biển đến cảng, bến thủy nội địa	1.033	817	<b>1.850</b>	612.798	237.185	<b>849.983</b>
	<b>Tổng</b>	<b>3.289</b>	<b>3.192</b>	<b>6.481</b>	<b>2.138.070</b>	<b>1.494.237</b>	<b>3.632.307</b>

- Tổng lượt tàu thông qua là **6.481 lượt**, trong đó:
  - + Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là **4.631 lượt** chiếm **71%**;
  - + Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa là **817 lượt** chiếm **13%**.
  - + Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến bến cảng biển là **1.033 lượt** chiếm **16%**;
- Tổng khối lượng hàng hóa thông qua là **3.632.307 tấn**, trong đó:
  - + Từ bến cảng biển đến bến cảng biển là **2.782.324 tấn** chiếm **77%**;
  - + Từ bến cảng biển đến cảng, bến cảng thủy nội địa và ngược lại là **237.185 tấn** chiếm **7%**;
  - + Từ cảng, bến cảng thủy nội địa đến cảng biển là **612.798 tấn** chiếm **17%**;